

Bản án số: 09/2026/DS-ST

Ngày 15-01-2026

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Hải;
2. Bà Trần Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nhi, Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 226/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2025, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 376/2025/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 182/2025/QĐST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam).

Địa chỉ trụ sở: Số X, đường P, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông LEE YUN H - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông LEE YUN H là ông Trần La Ngọc H1, chức vụ: Trưởng phòng Tổ tụng Cấp cao (*Theo văn bản ủy quyền ngày 02/4/2024*).

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính M là Công ty Luật TNHH MTV T (*Theo văn bản ủy quyền ngày 14/4/2025*).

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Luật TNHH MTV T là bà Nguyễn Phước Quỳnh G, sinh năm 2001; địa chỉ liên hệ: Phòng số 401, tầng 4,

Tòa nhà Y, đường T, phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh (*Theo văn bản ủy quyền ngày 01/8/2025*). “*vắng mặt*”

2. *Bị đơn*: Ông Bành Thanh C, sinh năm 1983. “*vắng mặt*”

Địa chỉ: Số W, khu phố Z, phường Tân Thới Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là số W, khu phố Z, xã Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tạm trú: Khu phố S, phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/9/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - bà Nguyễn Phước Quỳnh G đã trình bày:

Ngày 13/01/2022, ông Bành Thanh C có ký hợp đồng tín dụng số 2788592 (Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 2788592 ngày đề nghị vay 11/01/2022) với Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là công ty) để vay số tiền 34.112.000 đồng (khoản vay 32.000.000 đồng + phí bảo hiểm 2.112.000 đồng), mục đích vay mua hàng, không thế chấp tài sản, thời gian vay 24 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân là 39,0%/năm (tương đương 3,25%/tháng), lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Sau khi ký kết hợp đồng, ông C được công ty giải ngân số tiền ngày 14/01/2022 vào tài khoản cá nhân của ông C theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Theo hợp đồng tín dụng, ông C có nghĩa vụ thanh toán trả góp hàng tháng trong 24 tháng kể từ kỳ thứ 1 (ngày 15/02/2022) đến kỳ thứ 24 (ngày 15/01/2024). Sau khi vay, ông C đã thanh toán được 22.893.078 đồng (trong đó tiền gốc là 12.422.171 đồng + tiền lãi là 10.315.896 đồng + lãi chậm trả là 29.131 đồng + phí là 125.880 đồng). Tuy nhiên, ông C vi phạm nghĩa vụ thanh toán nhiều kỳ nên công ty chuyển toàn bộ sang nợ quá hạn từ ngày 15/01/2023.

Do đó, công ty yêu cầu ông C trả số tiền còn nợ đến ngày 15/01/2026 là 59.635.923 đồng (trong đó: tiền gốc là 21.689.829 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.258.447 đồng, tiền lãi quá hạn từ ngày 15/01/2023 đến ngày 15/01/2026 là 31.290.402 đồng và tiền lãi chậm trả trong hạn từ 15/01/2023 đến ngày 15/01/2026 là 1.397.245 đồng) và tiếp tục trả tiền lãi theo hợp đồng tín dụng ông C đã giao kết với công ty.

Bị đơn - ông Bành Thanh C: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án không ghi lời khai, không tiến hành hòa giải được, đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho ông C đến lần thứ hai để tham gia

phiên tòa nhưng ông C vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm. Bị đơn là ông C đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt và không có yêu cầu phản tố nên căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông C. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh không phát hiện vi phạm tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 90, 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) đối với ông Bành Thanh C. Buộc ông C có nghĩa vụ trả cho công ty số tiền nợ gốc là 21.689.829 đồng và lãi suất theo hợp đồng tín dụng.

Về án phí: Các đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến trình bày của đương sự, phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyền khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) khởi kiện ông Bành Thanh C về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, ông C có địa chỉ tạm trú tại phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh. Do đó căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Bành Thanh C vắng mặt không có

lý do và không có yêu cầu phản tố nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông C. Ông C phải chịu hậu quả của việc không cung cấp chứng cứ và không thực hiện nghĩa vụ chứng minh cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại các Điều 6, 72 và 91 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện theo ủy quyền của công ty là bà Nguyễn Phước Quỳnh Giao vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Giao. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của công ty: Ông Bành Thanh C có ký hợp đồng tín dụng số 2788592 ngày 13/01/2022 (theo Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 2788592 ngày đề nghị vay 11/01/2022) với Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam), thông chữ ký điện tử của CCCD: 0790830425xx để vay số tiền 34.112.000 đồng (khoản vay 32.000.000 đồng + phí bảo hiểm 2.112.000 đồng), mục đích vay mua hàng, không thế chấp tài sản, thời gian vay 24 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân là 39,0%/năm (tương đương 3,25%/tháng), lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Ngày 14/01/2022, công ty đã giải ngân số tiền 32.000.000 đồng vào tài khoản của ông Bành Thành C tại Ngân hàng TMCP M Việt Nam. Ông C đã thanh toán được 22.893.078 đồng. Quá trình giải quyết, ông C không có ý kiến đối với hợp đồng đã ký kết với công ty nên có cơ sở xác định hai bên ký kết Hợp đồng tín dụng số 2788592 ngày 13/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật cả về nội dung và hình thức hợp đồng. Hợp đồng tín dụng đã ký kết phù hợp pháp luật theo quy định tại Điều 38 của Luật Giao dịch điện tử năm 2005 và khoản 1 Điều 119 của Bộ luật dân sự nên công nhận hợp đồng tín dụng giữa ông C và công ty là có thật và hợp pháp. Trong hợp đồng cấp tín dụng có quy định về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, phạt chậm trả lãi và những cam kết khác được các bên thỏa thuận theo Điều 91 Luật tổ chức tín dụng. Quá trình thanh toán, ông C không thanh toán theo đúng thỏa thuận nên công ty đã chấm dứt hợp đồng, chuyển toàn bộ sang nợ quá hạn từ ngày 15/01/2023 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Ông C không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện công ty, buộc ông C có nghĩa vụ trả số còn nợ đến ngày 15/01/2026 là 59.635.923 đồng (trong đó: tiền gốc là 21.689.829 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.258.447 đồng, tiền lãi quá hạn từ ngày 15/01/2023 đến ngày 15/01/2026 là

31.290.402 đồng và tiền lãi chậm trả trong hạn từ 15/01/2023 đến ngày 15/01/2026 là 1.397.245 đồng) và tiếp tục trả tiền lãi theo hợp đồng tín dụng ông C đã giao kết với công ty.

[3] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Tây Ninh tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông C phải chịu án phí đối với số 59.635.923 đồng phải trả cho công ty theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Công ty không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 90, 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 38 của Luật Giao dịch điện tử năm 2005; Điều 119 của Bộ luật dân sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) đối với ông Bành Thanh C.

Buộc ông Bành Thanh C có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) số tiền đến ngày 15/01/2026 là 59.635.923 (*năm mươi chín triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn chín trăm hai mươi ba*) đồng, trong đó: tiền gốc là 21.689.829 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.258.447 đồng, tiền lãi quá hạn từ ngày 15/01/2023 đến ngày 15/01/2026 là 31.290.402 đồng và tiền lãi chậm trả trong hạn từ 15/01/2023 đến ngày 15/01/2026 là 1.397.245 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm (16/01/2026), nếu ông Bành Thanh C chưa thanh toán số tiền nêu trên cho Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) thì ông C còn phải chịu khoản tiền lãi theo hợp đồng tín dụng số 2788592 ngày 13/01/2022 (Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 2788592 ngày đề nghị vay 11/01/2022) đã đã giao kết cho đến khi thanh toán xong.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bành Thanh C phải chịu 2.982.000 (*hai triệu chín trăm tám mươi hai nghìn*) đồng án phí. Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) số tiền 707.849 (*bảy trăm lẻ bảy nghìn tám trăm bốn mươi chín*) đồng theo biên lai số 0024062 ngày 27/02/2024 của Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về quyền kháng cáo: Công ty tài chính TNHH MTV M (Việt Nam), ông Bành Thanh C được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp pháp.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng GDKTNV&THA;
- VKSND khu vực 12;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- PTHADS khu vực 12;
- Các đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Tiến Danh